Table of Contents

- 1. Cài đặt chương trình và thực thi
- 2. Trình bày những gì đã hiểu được trong bài thực hành

1. Cài đặt chương trình và thực thi

Chương trình được cài đặt và thực thi trơn tru, không có lỗi cú pháp hay lỗi nào khiến nó không chạy được. Kết quả chạy ra là:

```
(base) PS F:\CODE\HCMUS\Intro_AI\BTTH_TUAN5> python .\BTTH_TUAN5.py

Path complete
[0, 2, 3, 1, 0]
Ans is 14
```

2. Trình bày những gì đã hiểu được trong bài thực hành

Bước vào chương trình là khai báo các class mà sử dụng, đầu tiên với class TreeNode. Mỗi một node đại diện cho một thành phố có các thuộc tính như c_no là số thành phố, c_id là mã id của thành phố và id này là khóa chính, f_value là chi phí tích lũy và parent_id là id của thành phố mà từ thành phố đó đến node hiện tại và cũng có ràng buộc là chỉ có 1 cha.

```
1 class TreeNode(object):
2   def __init__(self, c_no, c_id, f_value, h_value, parent_id):
3     self.c_no = c_no
4     self.c_id = c_id
5     self.f_value = f_value
6     self.h_value = h_value
7     self.parent_id = parent_id
```

Tiếp theo là class **FringeNode** đại diện cho các node trong hàng đợi *fringe* của thuật toán Astar. Mỗi node có thuộc tính là c_no là số thành phố và f_value là chi phí tích lũy cộng với giá trị heuristic.

```
1 class FringeNode(object):
2   def __init__(self, c_no, f_value):
3       self.c_no = c_no
4       self.f_value = f_value
```

Tiếp theo là class **Graph** được sử dụng để biểu diễn đồ thị và các mối liên kết mà trong đó các đỉnh là các thành phố, trong đó bao gồm phương thức MST sử dụng thuật toán *Prim*.

Trong đó có các phương thức cơ bản như <u>__init__</u> là để khởi tạo đồ thị nhận vào số đỉnh V và sau đó khởi tạo ma trận vuông $n \times n$, với n là số đỉnh.

Phương thức printMST nhận vào tham số là parent, d_temp, t. Nó sẽ in ra MST được xây dựng bởi thuật toán *Prim*. Nói về các tham số:

- Tham số parent là một danh sách lưu trữ các node cha của các node trong MST, trong hàm có graph là đồ thị hiện tại.
- Tham số d_temp là dictionary lưu trữ quan hệ giữa số thành phố và số thứ tự trong
 MST.
- Tham số t là thành phố đích đến.

```
# A utility function to print the constructed MST stored in parent[]
    def printMST(self, parent, d_temp, t):
 3
         sum_weight = 0
        min1 = 0
 4
        min2 = 10000
 6
         r_temp = {} # Reverse dictionary
 7
         for k in d_temp:
             r_{temp}[d_{temp}[k]] = k
 9
         for i in range(1, self.V):
10
             sum_weight = sum_weight + self.graph[i][parent[i]]
11
             if (graph[0][r_temp[i] < min1]):</pre>
12
                 min1 = graph[0][r_temp[i]]
13
14
             if (graph[0][r_temp[parent[i]]] < min1):</pre>
15
                 min1 = graph[0][r_temp[parent[i]]]
             if (graph[t][r_temp[i]] < min2):</pre>
16
                 min2 = graph[t][r_temp[i]]
17
18
             if (graph[t][r_temp[parent[i]]] < min2):</pre>
19
                 min2 = graph[t][r_temp[parent[i]]]
20
         return (sum_weight + min1 + min2) % 10000
21
```

Phương thức minKey dùng để tìm đỉnh có giá trị khoảng cách nhỏ nhất mà chưa được thêm vào MST. Các tham số tham gia là key và mstSet trong đó các tham số có ý nghĩa:

- Tham số key là danh sách lưu trữ các giá trị khoảng cách nhỏ nhất từ đỉnh hiện tại tới tất cả các đỉnh khác.
- Tham số mstSet là biến True, False để kiểm tra xem một đỉnh đã được thêm vào cây hay chưa.

```
# A utility function to find the vertex with
    # minimum distance value, from the set of vertices
    # not yet included in shortest path tree
3
    def minKey(self, key, mstSet):
4
5
        # Initialize min value
6
7
        min = sys.maxsize
8
        for v in range(self.V):
9
            if key[v] < min and mstSet[v] == False:</pre>
10
                min = key[v]
11
12
                min_index = v
13
14
        return min_index
15
```

Phương thức primMST là phương thức chính để thực hiện thuật toán *Prim* để xây dựng lên MST với các tham số đầu vào là:

- Tham số d_temp là dictionary tương tự phương thức ở trên.
- Tham số t là thành phố đích.

```
# Function to construct and print MST for a graph
 2
        # represented using adjacency matrix representation
        def primMST(self, d_temp, t):
3
            # Key values used to pick minimum weight edge in cut
           key = [sys.maxsize] * self.V
 7
            parent = [None] * self.V # Array to store constructed MST
 8
           # Make key 0 so that this vertex is picked as first vertex
9
           key[0] = 0
10
           mstSet = [False] * self.V
11
           sum_weight = 10000
           parent[0] = -1 # First node is always the root of
12
13
14
           for c in range(self.V):
15
16
                # Pick the minimum distance vertex from the set of vertices
                # not yet processed. u is always equal to src in first iteration
17
18
                u = self.minKey(key, mstSet)
19
20
                # Put the minimum distance vertex in the shortest path tree
                mstSet[u] = True
21
22
                # Update dist value of the adjacent vertices of the picked vertex only if the
23
24
                # current distance is greater than new distance and
25
                # the vertex is not in the shortest path tree
                for v in range(self.V):
26
27
                    # graph[u][v] is non zero only for adjacent vertices of m
28
                    # mstSet[v] is false for vertices not yet included in MST
29
                    # Update the key only if graph[u][v] is smaller than key[v]
30
                    if self.graph[u][v] > 0 and mstSet[v] == False and key[v] > self.graph[u][v]:
31
                        key[v] = self.graph[u][v]
32
                        parent[v] = u
33
            return self.printMST(parent, d_temp, t)
```

Vậy là đã xong class Graph, tiếp theo là hàm tính toán heuristic, các tham số đầu vào là:

- Tham số tree là cây mà chứa các TreeNode đã được mở rộng trong thuật toán A-star.
- Tham số p id là id của node cha.
- Tham số t là nút đích.
- Tham số v là số đỉnh trong đồ thị.
- Tham số graph là đồ thị đang xét.

Các bước thực hiện:

- Đầu tiên khởi tạo tập visited để theo dõi các node đã được thăm trong tree, và trong quá trình tìm kiếm, ban đầu được khởi tạo có chứa node bắt đầu là 0 và node kết thúc là t.
- Nếu p_{id} khác -1, nghĩa là có một node cha, ta sẽ tiếp tục theo dõi các node đã được thăm trong cây từ node cha trở về. Duyệt qua hết các node trong cây, sẽ lấy node cha từ cây và lặp qua các node từ node cha về gốc, thêm nó vào visited.

- Tính toán số lượng node chưa được thăm là biến num là số đỉnh trừ đi số nút trong visited.
- Tạo đồ thị con chỉ chứa các node chưa được thăm, sau đó tạo dictionary d_temp phục vụ cho thuật toán MST.
- Cập nhật ma trận kề cho đồ thị con.
- Tính toán trọng số bao trùm cây tối thiểu, dùng hàm primMST để tính toán, sau đó trả về trọng số
- Trường hợp không còn node nào chưa được thăm num==0, nghĩa là tất cả các node đã được thăm, hàm trả về chi phí trực tiếp từ node bắt đầu tới node gốc là graph[t][0].

```
1 # Idea here is to form a graph of all unvisited nodes and make MST from that.
   # Determine weight of that MST and connect it with the visited node and 0th node
   # Prim's Algorithm used for MST (Greedy approach)
4 def heuristic(tree, p_id, t, V, graph):
5
        visited = set() # Set to store visited nodes
6
        visited.add(0)
7
       visited.add(t)
8
       if (p_id != -1):
9
           tnode = tree.get_node(str(p_id))
10
           # Find all visited nodes and add them to the set
11
           while (tnode.data.c_id != 1):
12
                visited.add(tnode.data.c no)
13
                tnode = tree.get_node(str(tnode.data.parent_id))
14
        l = len(visited)
        num = V - 1 # No. of unvisited nodes
15
16
        if (num != 0):
17
            g = Graph(num)
18
            d_{temp} = \{\}
           key = 0
19
            # d_temp dictionary stores mappings of original city no as (key) and
20
21
            # new sequential no as value for MST to work
22
           for i in range(V):
23
               if (i not in visited):
                    d temp[i] = key
24
25
                    key = key + 1
26
            i = 0
27
28
            for i in range(V):
29
              for j in range(V):
                    if ((i not in visited) and (j not in visited)):
30
31
                        g.graph[d_temp[i]][d_temp[j]] = graph[i][j]
32
33
           mst weight = g.primMST(d temp, t)
34
           return mst_weight
35
       else:
           return graph[t][0]
36
37
```

Tiếp theo là hàm checkPath, mục đích của hàm này là kiểm tra xem đường đi có "hoàn chỉnh" hay không, nghĩa là đường đó có đủ tất cả đỉnh hay không. Các tham số:

- Tham số tree là cây chứa các node.
- Tham số toExpand là node cần mở rộng tiếp theo trong cây (node cần kiểm tra).
- Tham số v là số đỉnh trong đồ thị, dùng để so sánh.
 Các bước thực hiện:
- Lấy thông tin từ node kiểm tra tnode = tree.get_node(str(toExpand.c_id)).
- Xét trường hợp đặc biệt là nếu node được lấy ra là node gốc thì trả về False
- Duyệt từ node hiện tại tới node gốc (theo quan hệ cha con), đồng thời thêm các node
 đã thăm vào tập hợp s và danh sách list1
- Kiểm tra điều kiện hoàn thành, nếu chiều sâu depth = v nghĩa là đã đủ các node và đường đi cũng phải bắt đầu từ node gốc thì trả về True, ngược lại trả về False.

```
def checkPath(tree, toExpand, V):
        tnode=tree.get_node(str(toExpand.c_id)) # Get the node to expand from the tree
3
        list1=[] # List to store the path
4
      # For 1st node
5
      if (tnode.data.c_id == 1):
6
           #print("In If")
7
           return 0
8
      else:
9
           #print("In else")
10
           depth = tree.depth(tnode) # Check depth of the tree
11
           s = set()
12
           # Go up in the tree using the parent pointer and add all
13
          # nodes in the way to the set and list
14
          while (tnode.data.c id != 1):
15
              s.add(tnode.data.c_no)
               list1.append(tnode.data.c_no)
16
17
               tnode=tree.get_node(str(tnode.data.parent_id))
18
           list1.append(0)
19
           if (depth == V and len(s) == V and list1[0]==0):
20
              print("Path complete")
21
               list1.reverse()
22
              print(list1)
23
               return 1
24
           else:
25
               return 0
```

Cuối cùng là hàm chính chạy thuật toán A-star, hàm startTSP có các tham số đầu vào:

- Tham số graph là đồ thị cần thực hiện thuật toán.
- Tham số tree là cây chứa các node đã được mở rộng.

- Tham số v là tổng số đỉnh trong đồ thị.
 Các bước thực hiện:
- Khởi tạo các giá trị ban đầu, như
 - goalState=0: Biến kiểm tra trang thái kết thúc.
 - times=0: Biến đếm số lần lặp.
 - toExpand=TreeNode(0, 0, 0, 0, 0): Node mở rộng ban đầu.
- Tính toán giá trị Heuristic ban đầu (cho node gốc).
- Tạo node đầu tiên trong cây tree.create_node("1", "1", data=TreeNode(0, 1, heu, heu, -1)) đại diện cho thành phố bắt đầu.
- Tạo hàng đợi ưu tiên *fringe* và thêm vào node trên với giá trị heuristic là heu.
- Lặp đên khi nào mà goalState thay đổi, trong đó triển khai thuật toán A-star, mở rộng các node và tính toán giá trị f = g + h. Node có giá trị f nhỏ nhất sẽ là node ưu tiên trong hàng đợi ưu tiên fringe.

```
1 def startTSP(graph,tree,V):
       goalState = 0
        times = 0
4
       toExpand = TreeNode(0,0,0,0,0) # Node to expand
6
       heu = heuristic(tree,-1,0,V,graph) # Heuristic for node 0 in the tree
        tree.create_node("1", "1", data=TreeNode(0,1,heu,heu,-1)) # Create 1st node in the tree i.e. 0th city
8
       fringe list = {}
9
       fringe_list[key] = FringeNode(0, heu) # Adding 1st node in FL
10
       key = key + 1
11
       while(goalState == 0):
12
         minf = sys.maxsize
13
           # Pick node having min f_value from the fringe list
          for i in fringe_list.keys():
14
              if(fringe_list[i].f_value < minf):</pre>
15
                   toExpand.f_value = fringe_list[i].f_value
17
                   toExpand.c_no = fringe_list[i].c_no
18
                   toExpand.c_id = i
                   minf = fringe_list[i].f_value
19
20
         h = tree.get_node(str(toExpand.c_id)).data.h_value # Heuristic value of selected node
         val=toExpand.f_value - h # g value of selected node
21
22
           path = checkPath(tree, toExpand, V) # Check path of selected node if it is complete or not
23
           # If node to expand is 0 and path is complete, we are done
24
          if(toExpand.c_no==0 and path==1):
25
               goalState=1;
26
                cost=toExpand.f_value # Total actual cost incurred
27
28
               del fringe_list[toExpand.c_id] # Remove node from FL
                # Evaluate f_values and h_values of adjacent nodes of the node to expand
29
               i = 0
30
31
               while(j < V):</pre>
32
                   if(j!=toExpand.c no):
33
                       h = heuristic(tree, toExpand.c_id, j, V, graph)
                       f_val = val + graph[j][toExpand.c_no] + h
34
35
                       fringe_list[key] = FringeNode(j, f_val)
36
                       tree.create_node(str(toExpand.c_no), str(key),parent=str(toExpand.c_id), \
37
                                   data=TreeNode(j,key,f_val,h,toExpand.c_id))
38
                       key = key + 1
39
                    j=j+1
40
        return cost
```

NHẬN XÉT: Thuật toán chạy không bị lỗi, khá phức tạp nhưng nhờ các chú thích đã có thể dễ hiểu hơn.